

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Chủ nhiệm, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-BXD ngày 17/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 7274/TTr-SXD ngày 10/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Bãi bỏ 14 thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc lĩnh vực hoạt động xây dựng (thủ tục hành chính số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, phần A, mục I); 06 thủ tục hành chính cấp xã lĩnh vực hoạt động xây dựng (thủ tục hành chính số 01, 02, 03, 04, 05, 06 phần B, mục I) được công bố tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục II kèm theo).

Điều 3. Giao Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm công khai nội dung danh mục thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo theo Quyết định này và các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 949/QĐ-BXD ngày 17/6/2026; số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 949/QĐ-BXD ngày 17/6/2026; số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Bộ Xây dựng;
 - Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Sở Khoa học và Công nghệ;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh (Đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh);
 - Lưu: VT, HCC.
- Tungnt, QĐ/T8/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
A.Thủ tục hành chính dùng chung – cấp tỉnh									
I. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng									
1	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại;	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa		x

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
			Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.						

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
2	1.013237	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	06 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
3	1.013219	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	11 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
4	1.013217	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
						dựng về quản lý hoạt động xây dựng			
5	1.013222	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
6	1.013224	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
7	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
		tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		nhân dân cấp tỉnh	Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng			
8	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
		trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)							
9	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đổi với nhà ở riêng lẻ và 09 ngày làm việc đổi với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
10	1.013230	Cấp giấy phép xây dựng di dời đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đổi với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đổi với công trình còn lại kể từ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
		giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			dựng về quản lý hoạt động xây dựng			
11	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
12	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
		theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		nhân dân cấp tỉnh	Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng			

B.Thủ tục hành chính cấp xã

I. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng

1	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa		x
---	----------	--	--	---	---	---	---------	--	---

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
			làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.						

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
2	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
3	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
		giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	nhận đủ hồ sơ hợp lệ						
4	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đối với công trình cấp đặc biệt, cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
5	1.013230	Cấp giấy phép xây dựng di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	
6	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án và nhà ở riêng lẻ							
7	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa bất kỳ trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Một cửa	x	

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh	
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng	
1.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
2.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
3.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài..	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
4.	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài..	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
5.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
	hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
6.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
7.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
8.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
9.	cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
10.	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
11.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
12.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
13.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
14.	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
15.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
16.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
B	Thủ tục hành chính cấp xã	
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng	
1	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
	tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
2	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
3	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ 1	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
4	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
5	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ:	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên
6	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Quyết định số 2301/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên